

Sách Đa-ni-ên - Số bảy mươi sáu

Mở niêm phong các lời tiên tri: Sự khước từ ánh sáng vào năm 1856 và những hệ quả của nó

Jeff Pippenger

2024-02-09

Năm 1856, ánh sáng về “bảy lần” được mở ấn, và đến năm 1863 ánh sáng đó đã bị khước từ. Nhà tiên tri từ Giu-đa mang ánh sáng ấy đến cho vua gian ác Giê-rô-bô-am, và Giê-rô-bô-am đã khước từ ánh sáng. Ê-sai mang cùng ánh sáng ấy đến cho vua gian ác A-cha, và ông cũng khước từ ánh sáng. Vì khước từ ánh sáng gắn với ao Si-lô-a, các vương quốc của cả Giê-rô-bô-am (phía bắc) và A-cha (phía nam) đều bị một vua từ phương bắc bắt làm nô lệ vào năm 723 TCN và 677 TCN, tương ứng.

Môi-se, trong cuộc nổi loạn của A-rôn; Ê-sai với A-cha và Giê-rê-mi với các vua khác, đã đại diện cho những người trung tín trong lịch sử Millerite, là những người đều đại diện cho các sứ giả của sự sáng trong cuộc nổi loạn ngày sau rốt. Khủng hoảng “đầu tiên” của ngày sau rốt vào năm 1863, và khủng hoảng “cuối cùng” của ngày sau rốt về “trận động đất lớn” của Khải Huyền chương mười một (luật ngày Chủ nhật sắp đến), đều được đại diện bởi tất cả các dòng tiên tri này. Vị tiên tri từ Giu-đa tượng trưng cho một tiên tri đã thoái lui khỏi trách nhiệm của mình, và rốt cuộc bị chôn trong cùng một mộ với Tin Lành bội đạo. Cái chết và sự chôn cất của ông là hệ quả của việc ông chọn ăn uống theo chế độ của vị tiên tri đối trá ở Bê-tên.

Sự phán xét về việc bị giáo quyền La Mã (vua A-si-ri) khuất phục vào thời điểm luật Chủ nhật, điều đã được tượng trưng bởi sự tàn lạc của các vương quốc miền bắc và miền nam của Jeroboam và Ahaz, phù hợp với số phận của vị tiên tri người Giu-đa, vì ông đã chết giữa một "sư tử" và một "con lừa". "Sư tử" là biểu tượng của Ba-by-lôn, mà trong những ngày cuối cùng là giáo quyền La Mã.

Và xảy ra, sau khi ông đã ăn bánh và uống rồi, ông thắng yên con lừa cho ông ấy, tức là cho vị tiên tri mà ông đã đưa trở về. Khi người ấy đi rồi, có một con sư tử gặp ông trên đường và giết ông; thi thể ông bị bỏ nằm trên đường, con lừa đứng bên cạnh đó, và sư tử cũng đứng bên thi thể. Kia, có người đi ngang qua, thấy thi thể nằm trên đường và sư tử đứng bên thi thể; họ đến và thuật lại trong thành nơi vị tiên tri già cư ngụ. Khi vị tiên tri đã đưa ông trở về nghe điều đó, ông nói: Ấy là người của Đức Chúa Trời, người đã không vâng theo lời Đức Chúa Trời; vì vậy Đức Chúa Trời đã phó ông vào tay sư tử, nó đã xé và giết ông, y như lời Đức Chúa Trời đã phán với ông. Rồi ông bảo các con rằng: Hãy thắng yên con lừa cho ta. Họ bèn thắng yên con lừa cho ông. Ông đi và tìm thấy thi thể của người ấy nằm trên đường, còn con lừa và con sư tử thì đứng bên thi thể; sư tử không ăn thi thể, cũng không xé con lừa. Vị tiên tri nhắc thi thể của người của Đức Chúa Trời, đặt lên lưng lừa và đem trở về; vị tiên tri già vào thành để than khóc và chôn cất ông. Ông đặt thi thể trong mộ của chính mình; họ than khóc ông mà nói: Than ôi, anh em ta! Sau khi chôn cất ông, ông dặn các con rằng: Khi ta chết, hãy chôn ta trong mộ nơi người của Đức Chúa Trời đã được chôn; đặt xương ta bên cạnh xương của người. Vì lời ông đã

kêu bởi lời Đức Chúa Trời nghịch lại bàn thờ ở Bê-tên, và nghịch lại mọi đền miếu của các nơi cao trong các thành xứ Sa-ma-ri, chắc chắn sẽ ứng nghiệm. 1 Các Vua 13:11-32.

Nhà tiên tri người Giu-đa đã chết giữa hai biểu tượng. Sư tử là một biểu tượng của Ba-by-lôn, và Ba-by-lôn hiện đại trong những ngày sau rốt là Vua phương Bắc, kẻ sẽ đi đến kết cuộc mà không ai giúp đỡ, trong Đa-ni-ên chương mười một, câu bốn mươi lăm. Dấu hiệu quyền uy của nó là sự thờ phượng mặt trời, điều ghê tởm thứ tư; và trong Ê-xê-chi-ên chương tám, thể hệ thứ tư của Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê được mô tả là cúi lạy hướng về mặt trời. Trong giấc mơ của Miller, ông được cho thấy rằng không chỉ những viên ngọc báu bị vung vãi và bị che phủ, mà ngay cả chính chiếc tráp, vốn tượng trưng cho Kinh Thánh, cũng bị xé toạc.

Trong thể hệ thứ ba của Phong trào Cơ Đốc Phục Lâm, việc đưa vào sử dụng các bản dịch Kinh Thánh cái gọi là hiện đại đã được giới lãnh đạo của phong trào thúc đẩy. Những bản dịch hiện đại ấy bắt nguồn từ một bộ thủ bản đã bị sai lệch, bộ này được các nhà thần học của “người tội ác” và của Tin Lành bội đạo quảng bá. Chiếc rương của Miller là Bản King James, được dịch từ các thủ bản không bị sai lệch.

Đến thể hệ thứ tư của Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê, giáo hội đã gia nhập Hội đồng các Giáo hội Thế giới, một liên minh của Giáo hội Rôma và các con gái của bà. Trong nhiều năm, phái Cơ Đốc Phục Lâm đã lập luận, nhằm trấn an bầy chiên đang ngủ mê của họ, rằng họ chỉ là “quan sát viên” tại Hội đồng các Giáo hội Thế giới, cho đến khi điều lệ của liên minh tà ác ấy cho thấy rằng tư cách “quan sát viên” thực chất là một thành viên có đầy đủ quyền biểu quyết!

Trong thể hệ thứ tư của mình, họ đã hai lần trao cho "con người tội lỗi" một huy chương vàng. Ít nhất một trong các huy chương ấy được khắc theo quan niệm Công giáo về Sự Tái Lâm của Chúa Kitô, miêu tả Chúa Giê-su đặt chân xuống đất khi Ngài trở lại, và có cả vàng hào quang mặt trời kiểu Công giáo phía sau Chúa Kitô, cùng với bản rút gọn Công giáo của điều răn thứ tư, chỉ ghi: "hãy nhớ ngày Sa-bát." Trong một thủ tục tố tụng tại tòa (tức là một tuyên bố pháp lý), Chủ tịch Đại Hội Đồng đã đưa ra lời khai cho biết rằng Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy từng tin rằng chế độ giáo hoàng là Phản Kitô, nhưng giáo hội của ông từ lâu đã xếp niềm tin đó "vào đống rác của lịch sử."

Sự góm ghiếc (thể hệ) thứ tư là khi hai mươi lăm người lãnh đạo của Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem thờ lạy mặt trời. Những sự góm ghiếc nối tiếp bắt đầu với hình tượng ghen tuông được dựng ở lối vào, đánh dấu sự khởi đầu. Nhà tiên tri từ Giu-đa rốt cuộc bị chôn chung với Tin Lành bội đạo, và sư tử (Ba-by-lôn) giết ông, vì ông đã quay lại phương pháp luận của Tin Lành bội đạo, nên không thể nhận ra rằng chính La Mã thiết lập khái tượng; và nơi nào không có khái tượng được thiết lập bởi biểu tượng của người tội ác, thì cuối cùng bạn sẽ đứng về phía người tội ác.

"Những ai trở nên rối rắm trong sự hiểu biết về chữ nghĩa, không nhận ra ý nghĩa của Phản Kitô, chắc chắn sẽ tự đặt mình về phía Phản Kitô." Tuyển tập Kress, 105.

Nhà tiên tri xứ Giu-đa được chôn chung với nhà tiên tri dôi trá ở Bethel, người đã gọi ông là "anh em" của mình, và ông đã được tìm thấy chết giữa hai biểu tượng. "Sư tử" tượng trưng cho sự thất bại của ông trong việc hiểu Phản Kitô, và "lừa" là một biểu tượng của Hội giáo. Cơ Đốc Phục Lâm

Laodicea đã chứng tỏ, qua sự im lặng của mình liên quan đến ngày 11 tháng 9 năm 2001, rằng họ không nhận ra rằng chủ đề Hội giáo của Khốn thứ ba chính là Tiếng Kêu Nửa Đêm, sứ điệp mưa muôn. Không nhận ra sứ điệp của mưa muôn là chết! Mưa muôn bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 khi thiên sứ quyền năng của Khải Huyền đoạn mười tám giáng xuống, khi những tòa nhà lớn của Thành phố New York bị quật đổ. "Mưa" là một sứ điệp, và sứ điệp ấy phải được nhận ra thì mới có thể tiếp nhận.

Chúng ta chờ đợi mưa muôn. Mưa ấy sẽ giáng trên mọi người biết nhận ra và tiếp nhận sương móc cùng những cơn mưa ân điển đang đổ xuống trên chúng ta. Khi chúng ta gom góp những tia sáng rải rác, khi chúng ta trân trọng những sự thương xót chắc chắn của Đức Chúa Trời, Đấng vui thích khi chúng ta đặt lòng tin nơi Ngài, thì mọi lời hứa sẽ được ứng nghiệm. [Ê-sai 61:11 được trích dẫn.] Cả trái đất sẽ đầy dẫy vinh quang của Đức Chúa Trời. Chú Giải Kinh Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy, quyển 7, 984.

"Cả trái đất" biết điều đã xảy ra vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, nhưng để đón nhận thông điệp bắt đầu từ đó và rút cuộc soi sáng cả trái đất bằng vinh quang của Đức Chúa Trời, thông điệp ấy phải được nhận biết. Từ "recognize" có nghĩa là "hồi tưởng hoặc khôi phục lại sự hiểu biết, dù có thừa nhận sự hiểu biết ấy hay không. Chúng ta nhận ra một người ở đằng xa khi nhớ lại rằng mình đã từng thấy người ấy trước đây, hoặc rằng trước kia ta đã biết người ấy. Chúng ta nhận ra các nét mặt của người ấy hoặc giọng nói của người ấy." Từ điển Webster 1828.

Cách duy nhất để một người Cơ Đốc Phục Lâm Lao-đi-xê có thể nhận ra sứ điệp mưa cuối mùa đã đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, là nếu họ nhận ra rằng trước đây họ đã từng thấy cùng một sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngày 11 tháng 8 năm 1840, thiên sứ hùng mạnh trong Khải Huyền đoạn mười đã giáng xuống, khi lời tiên tri về Khốn Nạn thứ hai của Hội giáo được ứng nghiệm. Lịch sử ấy đã được lặp lại một cách trọn vẹn khi, vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, thiên sứ hùng mạnh trong Khải Huyền đoạn mười tám giáng xuống, khi lời tiên tri về Khốn Nạn thứ ba của Hội giáo được ứng nghiệm, và việc không nhận ra Hội giáo của Khốn Nạn thứ ba là bị con lừa hoang Ả Rập chở đến chỗ chết do con sư tử của Ba-by-lôn hiện đại gây ra.

Những kẻ say rượu của Êpraim, những người không thể đọc cuốn sách bị niêm phong, không thể thấy sự lặp lại của lịch sử Millerite, vì sự nhận biết ấy dựa trên phương pháp luận "mưa cuối mùa" của "dòng trên dòng". Quan niệm rằng sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời trong lịch sử Millerite được lặp lại trong những ngày sau rốt không thể được hậu thuẫn bởi phương pháp luận của chủ nghĩa Tin Lành bội đạo và Công giáo.

Vị thiên sứ hiệp tiếng trong việc rao truyền sứ điệp của thiên sứ thứ ba sẽ soi sáng toàn thể gian bằng vinh quang của mình. Ở đây báo trước một công cuộc có phạm vi toàn cầu và quyền năng chưa từng có. Phong trào Tái Lâm giai đoạn 1840–1844 là một sự biểu lộ vinh hiển của quyền năng Đức Chúa Trời; sứ điệp của thiên sứ thứ nhất đã được đem đến mọi trạm truyền giáo trên khắp thế giới, và tại một số quốc gia đã có mối quan tâm tôn giáo lớn lao nhất từng được chứng kiến tại bất kỳ xứ sở nào kể từ cuộc Cải Chánh thế kỷ mười sáu; nhưng những điều ấy sẽ còn bị vượt qua bởi phong trào mạnh mẽ dưới lời cảnh cáo sau cùng của thiên sứ thứ ba. Cuộc Đại Tranh Chiến, 611.

Những nhà lãnh đạo mù quáng của Israel hiện đại, bởi phương pháp luận của mình, bị buộc phải phủ nhận chân lý rằng trong những ngày sau rốt sẽ có sự tái hiện sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời, như đã có trong những năm trước kia.

"Ở đây chúng ta thấy rằng Hội thánh—đền thánh của Chúa—là nơi đầu tiên hứng chịu đòn giáng của cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Các bậc trưởng lão, những người mà Đức Chúa Trời đã ban cho ánh sáng lớn lao và đã đứng làm người canh giữ các lợi ích thuộc linh của dân sự, đã phản bội sự tín nhiệm. Họ đã cho rằng chúng ta không cần trông đợi các phép lạ và những sự bày tỏ rõ rệt quyền năng của Đức Chúa Trời như thuở trước. Thời thế đã thay đổi. Những lời ấy càng củng cố sự vô tín của họ, và họ nói: Chúa sẽ chẳng làm điều lành, cũng chẳng làm điều dữ. Ngài quá nhân từ để thăm phạt dân Ngài. Vì thế, 'Bình yên và an ổn' là tiếng kêu từ những người sẽ chẳng bao giờ nữa cất tiếng như tiếng kèn để chỉ cho dân Đức Chúa Trời biết các sự vi phạm của họ và cho nhà Gia-cóp biết các tội lỗi của họ. Những con chó câm không chịu sửa ấy chính là những kẻ phải ném trái sự báo thù công chính của Đức Chúa Trời bị xúc phạm. Đàn ông, thiếu nữ và các con trẻ đều cùng nhau bị diệt vong."
Testimonies, quyển 5, trang 211.

Sự mù lòa theo kiểu La-ô-đi-xê của những người học thức đang cai trị những người ít học ở Giê-ru-sa-lem khiến họ không thể nhận biết cơn mưa cuối mùa, vì họ không chỉ áp dụng một phương pháp luận Kinh Thánh đã bị bại hoại, mà các kết luận do lối lý luận sai lạc của họ còn đặt họ vào thế sẽ chối bỏ mọi sự bày tỏ quyền năng của Đức Chúa Trời trong tương lai, như đã từng xảy ra trong các thời xưa. Tuy nhiên, Ma-la-chi 3 cho biết rằng khi Sứ giả của Giao ước thanh luyện con cái Lê-vi, thì của lễ sẽ như những ngày xưa.

Đấng Chứng Nhân Chân Thật phán: “Ta biết các việc làm của ngươi.” “Hãy ăn năn, và làm lại những việc làm ban đầu.” Đây là phép thử chân thật, bằng chứng rằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang hành động trong lòng ngươi để rót đầy tình yêu của Ngài vào ngươi. “Ta sẽ mau đến cùng ngươi, và sẽ dời chân đèn của ngươi khỏi chỗ nó, nếu ngươi chẳng ăn năn.” Hội thánh giống như cây không sinh trái, đã nhận sương móc, mưa và ánh nắng, lẽ ra phải kết thật nhiều trái, nhưng khi sự dò xét của Đức Chúa Trời đến, chỉ thấy toàn lá. Suy tư hệ trọng cho các hội thánh của chúng ta! Thật hệ trọng cho từng cá nhân! Sự nhẫn nại và khoan dung của Đức Chúa Trời thật diệu kỳ; nhưng “nếu ngươi không ăn năn” thì sẽ bị cạn kiệt; các hội thánh, các tổ chức của chúng ta, sẽ đi từ yếu kém đến yếu kém hơn, từ hình thức lạnh lùng đến tình trạng chết chóc, trong khi họ nói, “Ta giàu có, đã nên giàu, và chẳng cần chi hết.” Đấng Chứng Nhân Chân Thật phán: “Mà ngươi không biết rằng mình khốn khổ, đáng thương, nghèo khó, đui mù và trần truồng.” Liệu họ có bao giờ thấy rõ tình trạng của mình chẳng?

Sẽ có trong các hội thánh một sự bày tỏ lạ lùng về quyền năng của Đức Chúa Trời, nhưng điều đó sẽ không tác động đến những người chưa hạ mình trước Chúa và chưa mở cửa lòng bằng sự xưng tội và ăn năn. Trong sự bày tỏ của quyền năng ấy, quyền năng chiếu sáng khắp đất bằng vinh hiển của Đức Chúa Trời, họ sẽ chỉ thấy điều gì đó mà trong sự mù lòa họ cho là nguy hiểm, điều gì đó sẽ khơi dậy nỗi sợ hãi của họ, và họ sẽ tự gồng mình để chống lại. Vì Chúa không hành động theo ý nghĩ và mong đợi của họ, họ sẽ chống đối công việc ấy. ‘Tại sao,’ họ nói, ‘chúng ta lại không biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời, khi chúng ta đã làm công việc này bao nhiêu năm?’ — Bởi vì họ đã không đáp lại những lời cảnh báo, những lời nài xin trong

các sứ điệp của Đức Chúa Trời, nhưng cứ khẳng khẳng nói, ‘Tôi giàu có, đã nên giàu, và chẳng cần gì cả.’ Tài năng, kinh nghiệm lâu năm sẽ không khiến con người trở nên kênh dẫn ánh sáng, trừ khi họ đặt mình dưới những tia sáng rực rỡ của Mặt Trời Công Chính, và được kêu gọi, được chọn lựa, và được chuẩn bị bởi ơn ban của Đức Thánh Linh. Khi những người lo liệu những việc thánh hạ mình dưới cánh tay quyền năng của Đức Chúa Trời, Chúa sẽ nâng họ lên. Ngài sẽ khiến họ trở thành những người có khả năng phân định — những người giàu ân điển của Thánh Linh Ngài. Những nét tính cách mạnh mẽ, ích kỷ của họ, sự bướng bỉnh của họ, sẽ được thấy rõ trong ánh sáng tỏa ra từ Ánh Sáng của thế gian. ‘Ta sẽ đến cùng người mau chóng, và sẽ dời chân đèn của người khỏi chỗ nó, nếu người chẳng ăn năn.’ Nếu bạn tìm kiếm Chúa hết lòng, bạn sẽ tìm thấy Ngài. Review and Herald, ngày 23 tháng 12 năm 1890.

Cái chết của vị tiên tri người Giu-đa được biểu trưng bởi cả "sư tử" của Ba-by-lôn hiện đại, là biểu tượng tiên tri định hình khái niệm về lịch sử tiên tri, lẫn "con lừa". Lần đầu tiên Hội giáo được nhắc đến trong Kinh Thánh là khi Ích-ma-ên được giới thiệu như một "người hoang dã".

Người ấy sẽ là một người hoang dã; tay người ấy sẽ chống lại mọi người, và tay của mọi người sẽ chống lại người ấy; và người ấy sẽ cư ngụ trước mặt tất cả anh em mình. Sáng Thế Ký 16:12.

Quy tắc lần đầu được nhắc đến trong Kinh Thánh chỉ ra rằng mọi đặc điểm của một biểu tượng đều được bao hàm trong lần nhắc ấy, vì Lời của Đức Chúa Trời là một hạt giống, và hạt giống sở hữu toàn bộ ADN cần thiết để làm cho cả cây sinh hoa kết trái. Từ được dịch là "người hoang dã" thực ra là từ chỉ "con lừa hoang Ả Rập". "Con lừa" trong Kinh Thánh của lẽ thật là một trong những biểu tượng của Hội giáo.

Sứ điệp của Ê-xê-chi-ên trong chương ba mươi bảy, nơi những bộ xương khô được làm cho sống lại và đứng lên như một đạo quân hùng mạnh, là sứ điệp về Hội giáo của Khốn nạn thứ ba; và sứ điệp ấy chính là sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm trong những ngày sau rốt. Bà White dạy rõ rằng việc Đấng Christ vào Giê-ru-sa-lem cách khái hoàn tượng trưng cho sứ điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm.

Tiếng kêu lúc nửa đêm không dựa nhiều vào lý luận, dẫu bằng chứng Kinh Thánh thì rõ ràng và dứt khoát. Đi kèm với nó là một quyền năng thúc bách lay động linh hồn. Không còn hoài nghi, không còn thắc mắc. Vào dịp Chúa Giê-su khái hoàn vào Giê-ru-sa-lem, dân chúng từ khắp nơi trong xứ tụ họp để dự lễ đã lũ lượt kéo đến Núi Ô-liu, và khi họ hòa vào đoàn người đang hộ tống Chúa Giê-su, họ bị cuốn vào cảm hứng của giờ phút ấy và góp phần làm vang dội tiếng hô: “Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!” [Ma-thi-ơ 21:9.] Tương tự như vậy, những người không tin lũ lượt kéo đến các buổi nhóm của người Cơ Đốc Phục Lâm—kẻ thì vì tò mò, kẻ thì chỉ để nhạo báng—đã cảm nhận quyền năng thuyết phục đi kèm với sứ điệp: “Kìa, Chàng Rể đến!” Tinh thần Tiên tri, tập 4, 250.

Sự Mặc Khải của Chúa Giê-su Christ là sứ điệp cuối cùng được mở ấn trong thời kỳ sau rốt, và nó bao gồm Hội giáo thuộc tai họa thứ ba. Khi Đấng Christ, Đấng chính là sứ điệp được mở ấn ấy, đã vào Giê-ru-sa-lem, qua đó tiêu biểu cho Tiếng Kêu Nửa Đêm của thời kỳ sau rốt, Ngài đã được chở (sứ điệp của Ngài được chở) trên lưng một “con lừa”. Sứ điệp cuối cùng về sự công chính của Đấng Christ được Hội giáo mang.

Hồi giáo đã, đang và sẽ là một kẻ hoang dại, như được biểu trưng bởi con lừa hoang Ả Rập, và bất cứ ai muốn thấy (và có rất nhiều người không muốn thấy) đều có thể dễ dàng “nhận ra” rằng cuộc chiến mà Hồi giáo hiện đang tiến hành là sự điên loạn hoang dại. Sự sẵn sàng tự sát, tin rằng sẽ có phần thưởng tinh đực to lớn ở thế giới bên kia, là sự điên rồ của Sa-tan. Lần nhắc đến Hồi giáo đầu tiên đã xác định rằng Hồi giáo sẽ là một kẻ hoang dại.

Chiến tranh của Hồi giáo quy tụ toàn thể nhân loại lại để tham gia vào cuộc chiến đang leo thang của Tai họa thứ ba. Hồi giáo là lô-gic mang tính tiên tri cho việc thiết lập một chính phủ một thế giới, và những người theo chủ nghĩa toàn cầu cho rằng họ đã cố ý đưa người Do Thái trở lại đất Israel sau Thế chiến thứ hai, để có thể lợi dụng mối hận thù cổ xưa của Hồi giáo đối với người Do Thái nhằm châm ngòi cho một cuộc Thế chiến thứ ba. Những người theo chủ nghĩa toàn cầu tin, và đã tuyên truyền suốt nhiều thập kỷ, rằng họ sẽ cần một cuộc Thế chiến thứ ba để thiết lập chính phủ một thế giới của họ. Những động cơ bị tha hóa của họ, như chính lời họ bộc lộ, ăn khớp với vai trò Kinh Thánh dành cho Hồi giáo.

Có lẽ yếu tố nghiêm trọng nhất trong ADN tiên tri của Ishmael, trong câu nơi ông được nhắc đến lần đầu, là thực tế rằng tinh thần của ông, vốn là tinh thần của một “người hoang dã”, “cư ngụ trước mặt tất cả anh em mình”. Quan điểm cho rằng chỉ một số giáo phái của Hồi giáo cực đoan sẽ dính líu đến “Khôn Nạn” thứ ba không phù hợp với Lời của Đức Chúa Trời. Cách nhìn đúng đắn chính trị phổ biến cho rằng trong mỗi tôn giáo chỉ có một vài phần tử xấu, và rằng đa số người Hồi giáo là những công dân yêu chuộng hòa bình, không phù hợp với cả thánh thư của chính họ lẫn Kinh Thánh.

Kinh Koran dạy rằng bốn phận của mọi tín đồ của Allah là khiến toàn bộ thế giới phải tuân theo luật Sharia, và lần đề cập đầu tiên đến Hồi giáo trong sách Sáng Thế Ký nêu rằng “tinh thần người hoang dã” của Ishmael sẽ ở trong mọi tín đồ Hồi giáo. Kinh Koran trực tiếp dạy các tín đồ giả vờ đoan chính khi họ sống ở những nơi mà họ chưa có khả năng áp đặt sự cai trị tôn giáo của mình lên dân chúng, giống như Công giáo.

Tiên tri từ Giu-đa đã đối đầu với Giê-rô-bô-am khi vương quốc của ông vừa được thiết lập. Chủ nghĩa Tin Lành bội đạo khởi đầu vào năm 1844, và lập tức bị Phong trào Phục Lâm theo Miller đối đầu—những người đã bước vào Nơi Chí Thánh và khám phá luật pháp của Đức Chúa Trời, bao gồm cả ngày Sa-bát ngày thứ bảy. Phong trào Phục Lâm theo Miller được phán dặn, như được Giê-rê-mi đại diện, phải trở về với Đức Chúa Trời, nhưng không bao giờ quay lại "hội chúng của những kẻ nhạo báng." Tiên tri từ Giu-đa được dặn đừng trở về theo cùng con đường mình đã đi đến, cũng đừng ăn uống gì của tiên tri dối trá ở Bê-tên, nhưng ông lại làm như vậy. Cái chết của tiên tri từ Giu-đa được đặt có tính biểu tượng giữa hai hình tượng, tượng trưng cho giáo hoàng quyền và Hồi giáo. Phục Lâm La-ô-đi-xê không thể thấy hai lẽ thật ấy, vì vào năm 1863 họ đã tự móc mắt thuộc linh của mình và bắt đầu tiến trình che đậy những viên ngọc cùng phương pháp mà William Miller đã sử dụng, để rồi dựng nên nền tảng của Phục Lâm bằng những đồng tiền và châu báu giả mạo, cùng phương pháp của chủ nghĩa Tin Lành bội đạo và Công giáo.

“Người cảm chổi rác” hiện đang quét sàn của Ngài, khôi phục những châu báu và trao chúng cho Miller để đặt lên bàn của ông, nhưng phong trào Cơ Đốc Phục Lâm bị mù lòa bởi niềm tin rằng họ

là dân sót lại đã được đẩy lên làm dân của Ngài vào năm 1844.

Và đừng nghĩ rằng các ngươi có thể tự nói trong lòng mình: “Chúng ta có Áp-ra-ham làm tổ phụ”; vì ta nói với các ngươi rằng Đức Chúa Trời có thể từ những hòn đá này đẩy lên con cháu cho Áp-ra-ham. Hiện nay cái rìu đã đặt kề gốc cây; vậy hễ cây nào không sinh trái tốt thì bị chặt xuống và quăng vào lửa. Phần ta, ta làm báp-têm cho các ngươi bằng nước để ăn năn; nhưng Đấng đến sau ta quyền năng hơn ta, ta không đáng xách giày cho Ngài; Ngài sẽ làm báp-têm cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm cái nia sàng, Ngài sẽ rê sạch sân lúa của Ngài, thu lúa vào kho, còn rom rạ thì sẽ đốt bằng lửa không hề tắt. Ma-thi-ơ 3:9-12.

Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê sẽ bị mưa ra khỏi miệng Chúa, ngoại trừ những người chịu ăn năn. Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê sẽ bị chôn trong cùng một mồ với dân giao ước trước kia đã khước từ sứ điệp của Miller, vì giờ đây, trong mối tương quan với một trăm bốn mươi bốn ngàn, họ cũng là một dân giao ước trước kia. Cuộc phản loạn năm 1863 được minh họa bởi vị tiên tri đến từ Giu-đa, người cũng để lại một lời tiên tri về vua Giô-si-a.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Thay vì trở nên giống như thế gian, chúng ta phải ngày càng trở nên khác biệt với thế gian. Sa-tan đã câu kết và sẽ còn tiếp tục câu kết với các giáo hội để tiến hành một nỗ lực tinh vi chống lại lẽ thật của Đức Chúa Trời. Mọi việc mà dân Đức Chúa Trời làm để mở rộng ảnh hưởng trong thế gian sẽ khơi dậy sự chống đối quyết liệt từ các quyền lực của tối tăm. Cuộc xung đột lớn sau cùng của kẻ thù sẽ là cuộc chiến quyết liệt nhất. Đó sẽ là trận chiến cuối cùng giữa các quyền lực của tối tăm và các quyền lực của sự sáng. Mọi con cái chân thật của Đức Chúa Trời đều sẽ chiến đấu cách dũng cảm về phía Đấng Christ. Những ai trong cơn khủng hoảng lớn này để mình ngã về phía thế gian hơn là về phía Đức Chúa Trời, rốt cuộc sẽ đặt mình trọn vẹn về phía thế gian. Những người rối rắm trong sự hiểu biết về Lời, không nhìn thấy ý nghĩa của kẻ chống Đấng Christ, chắc chắn sẽ đặt mình về phía kẻ chống Đấng Christ. Giờ đây chúng ta không còn thời gian để đồng hóa với thế gian. Đa-ni-ên đang đứng trong phần của mình và trong vị trí của mình. Những lời tiên tri của Đa-ni-ên và của Giảng cần phải được hiểu; chúng giải nghĩa lẫn nhau. Chúng đem đến cho thế gian những lẽ thật mà mọi người đều nên hiểu. Những lời tiên tri này phải làm chứng trong thế gian. Qua sự ứng nghiệm của chúng trong những ngày sau rốt này, chính chúng sẽ tự giải thích.

Đức Chúa Trời sắp trừng phạt thế gian vì sự gian ác của nó. Ngài sắp trừng phạt các tổ chức tôn giáo vì họ khước từ ánh sáng và lẽ thật đã được ban cho họ. Sứ điệp lớn, kết hợp sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba, phải được rao truyền cho thế gian. Đây phải là gánh nặng trong công việc của chúng ta. Những ai thật sự tin Đấng Christ sẽ công khai tuân theo luật pháp của Đức Giê-hô-va. Ngày Sa-bát là dấu hiệu giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài, và chúng ta phải bày tỏ rõ ràng sự tuân phục luật pháp của Đức Chúa Trời bằng cách giữ ngày Sa-bát. Đó sẽ là dấu hiệu phân biệt giữa dân được chọn của Đức Chúa Trời và thế gian. Trung tín với Đức Chúa Trời mang ý nghĩa rất lớn. Điều này bao gồm sự cải cách sức khỏe. Điều đó có nghĩa là chế độ ăn của chúng ta phải đơn giản, chúng ta phải tiết độ trong mọi sự. Sự đa dạng của rất nhiều món ăn thường thấy trên bàn ăn là không cần thiết, mà còn rất có hại. Tâm trí và thân thể phải được gìn giữ trong tình trạng sức khỏe tốt nhất. Chỉ những người đã được đào

luyện trong sự hiểu biết và kính sợ Đức Chúa Trời mới nên được chọn để gánh vác trách nhiệm. Những người đã ở trong lễ thật từ lâu nhưng không thể phân biệt các nguyên tắc tinh tuyền của sự công bình với các nguyên tắc của điều ác, những người có sự hiểu biết về công lý, sự thương xót và tình yêu của Đức Chúa Trời bị che mờ, thì nên được miễn khỏi trách nhiệm.

Đức Chúa Trời có những bài học quan trọng để dân Ngài học hỏi. Nếu những bài học này đã được học từ trước, sự nghiệp của Ngài đã không ở vào tình trạng như hiện nay. Có một điều phải làm. Chân lý không được giữ kín đối với các mục sư hay những người ở các vị trí trách nhiệm vì sợ làm họ phật ý. Trong các tổ chức của chúng ta cần có những người, với lòng khiêm nhu và sự khôn ngoan, sẽ công bố toàn bộ ý chỉ của Đức Chúa Trời. Con thịnh nộ của Đức Chúa Trời bùng lên chống lại những kẻ, trong sự an ổn theo xác thịt và giá, đã tỏ lòng khinh miệt sự quản trị của Ngài. Họ đang gây nguy hại cho sự thịnh vượng của sự nghiệp.

Mọi đường lối sai trái đều là lừa dối, và nếu cứ tiếp tục, rốt cuộc sẽ đưa tới sự hủy diệt. Vì thế Chúa cho phép những kẻ duy trì các kế hoạch gian dối bị hủy diệt. Ngay khi tiếng ca ngợi và tung hô vang lên, sự hủy diệt bất ngờ ập đến. Có những người, mặc dù biết về lời quả trách mà kẻ khác đã nhận vì sự bất trung, vẫn quay lưng với lời khuyên răn. Những người này mắc tội gấp đôi. Họ biết ý muốn của Chúa mà không làm theo. Hình phạt của họ sẽ tương xứng với tội lỗi của họ. Họ đã không chịu nghe theo lời của Chúa. Bộ sưu tập Kress, 105, 106.